

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HNGĐ-ST
Ngày 12-9-2019
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hồng

Bà Chu Mai Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Đàm Thành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lê Chí Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 61/2019/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2019 về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 30/8/2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc V, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Khu B, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 04/6/2019 và những lời khai tiếp theo của nguyên đơn chị Hoàng Thị T trình bày: Chị và anh Nguyễn Quốc V trước khi kết hôn được tự do tìm hiểu, trải qua một thời gian yêu nhau được hai bên gia đình tổ chức hôn lễ theo phong tục tập quán của địa phương, tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 06 tháng 5 năm 2015 tại Ủy ban nhân thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn,

sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc, đến tháng 9 năm 2015 sinh con chung. Vợ chồng chung sống với nhau được khoảng 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chị xin ly hôn anh Nguyễn Quốc V do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, anh Nguyễn Quốc V hay đi uống rượu chè, chơi bời không chịu làm ăn, không quan tâm đến vợ con. Anh Nguyễn Quốc V có quan hệ với người phụ nữ khác, chị đã tha thứ một lần nhưng anh Nguyễn Quốc V vẫn không thay đổi. Tháng 10/2018 vợ chồng mỗi người sống một nơi và từ tháng 02/2019 vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng đã hết, mục đích hôn nhân không đạt được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Quốc V.

Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Cát Uy V, sinh ngày 17/9/2015 hiện nay con chung đang sống với chị, do chị trực tiếp chăm sóc và giáo dục. Khi ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Cát Uy V đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), không yêu cầu anh Nguyễn Quốc V cấp dưỡng nuôi con. Trong quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung.

Bị đơn anh Nguyễn Quốc V trình bày: Anh kết hôn với Hoàng Thị T từ tháng 5 năm 2015, trước khi cưới có được tìm hiểu, anh và chị Thảo nhất trí kết hôn với nhau, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc. Nguyên nhân chị Hoàng Thị T xin ly hôn anh do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã, mâu thuẫn, chị Hoàng Thị T có quan hệ ngoài luồng với người đàn ông khác. Tháng 02/2019, vợ chồng ly thân, mỗi người sống một nơi. Anh vẫn còn tình cảm với chị Hoàng Thị T, anh không nhất trí ly hôn, yêu cầu được đoàn tụ.

Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Cát Uy V, sinh ngày 17/9/2015 hiện nay con chung đang sống với chị Hoàng Thị T. Nếu ly hôn, anh yêu cầu được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Cát Uy V đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu chị Hoàng Thị T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng không có.

Tại phiên tòa chị Hoàng Thị T yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Quốc V, yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến khi trưởng thành, không yêu cầu anh Nguyễn Quốc V cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nguyễn Quốc V vắng mặt tại phiên tòa.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật tố tụng và giải quyết vụ án như sau: Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thành phần tham gia xét xử tại phiên tòa đúng với thành phần Hội đồng xét xử được ghi trong Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân. Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án như xác định đúng thẩm quyền, đúng tư cách các đương sự ... Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm. Thư ký phiên tòa đã thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại

phiên tòa nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn không có mặt. Qua nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ cùng tài liệu chứng cứ được công khai tại phiên tòa thấy: Về quan hệ hôn nhân: Xác định vợ chồng chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Quốc V có mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy yêu cầu của chị Hoàng Thị T xin được ly hôn với anh Nguyễn Quốc V là có căn cứ. Về con chung: Có 01 con chung là cháu Nguyễn Cát Uy V, sinh ngày 17/9/2015. Khi ly hôn chị Hoàng Thị T yêu cầu được nuôi dưỡng con chung. Anh Nguyễn Quốc V có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung, do con chung hiện nay đang sinh sống cùng mẹ, cháu Nguyễn Cát Uy V phát triển bình thường. Nên cần giao con chung cho chị Hoàng Thị T tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Quốc V không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị Hoàng Thị T không yêu cầu. Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Quốc V đã được Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử, tuy nhiên anh Nguyễn Quốc V không có mặt. Theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Nguyễn Quốc V theo quy định của pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Quốc V kết hôn từ năm 2015, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu nhau, có cưới hỏi theo phong tục tập quán, ngày 06/05/2015 vợ chồng đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Như vậy, quan hệ hôn nhân của chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Quốc V là hợp pháp. Sau khi về chung sống một thời gian hai bên đã phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được và đã ly thân từ tháng 2 năm 2019 đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay chị Hoàng Thị T xác định tình cảm không còn nữa, anh Nguyễn Quốc V vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại Bản tự khai và biên bản lấy lời khai ngày 19/7/2019 anh Nguyễn Quốc V cũng xác định vợ chồng mâu thuẫn và đã ly thân từ tháng 2/2019 đến nay, anh vẫn còn tình cảm với chị Hoàng Thị T nên anh không nhất trí ly hôn, anh yêu cầu đoàn tụ. Hội đồng xét xử nhận thấy, hôn nhân của chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Quốc V đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị T là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về nuôi con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Cát Uy V, sinh ngày 17/9/2015 hiện nay con chung đang sống với chị Hoàng Thị T. Khi ly hôn chị Hoàng Thị T yêu cầu được nuôi dưỡng con chung đến khi con trưởng thành, không yêu cầu anh Nguyễn Quốc V cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy, bản thân chị Hoàng Thị T có việc làm, có thu nhập ổn định, đủ điều kiện để nuôi dưỡng con chung. Để đảm bảo đầy đủ về mọi mặt cho trẻ em phát triển toàn diện nên giao con chung cho chị Hoàng Thị T trực

tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Do chị Hoàng Thị T không yêu cầu anh Nguyễn Quốc V phải có cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét. Anh Nguyễn Quốc V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Quốc V đều xác định trong thời gian chung sống vợ chồng không có tài sản chung.

[5] Trong quá trình chung sống vợ chồng không có nợ chung.

[6] Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Hoàng Thị T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước. Ngày 12 tháng 6 năm 2019, chị Hoàng Thị T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2012/05606 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Chị Hoàng Thị T đã nộp đủ tiền án phí.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Quốc V.

2. Về trách nhiệm nuôi dưỡng con chung: Chị Hoàng Thị T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Cát Uy V, sinh ngày 17/9/2015 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Quốc V không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị Hoàng Thị T không yêu cầu. Anh Nguyễn Quốc V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không có.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Chị Hoàng Thị T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước. Ngày 12 tháng 6 năm 2019, chị Hoàng Thị T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm

ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2012/05606 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Chị Hoàng Thị T đã nộp đủ tiền án phí.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND TT N, h.L, t Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lương Thị Lan